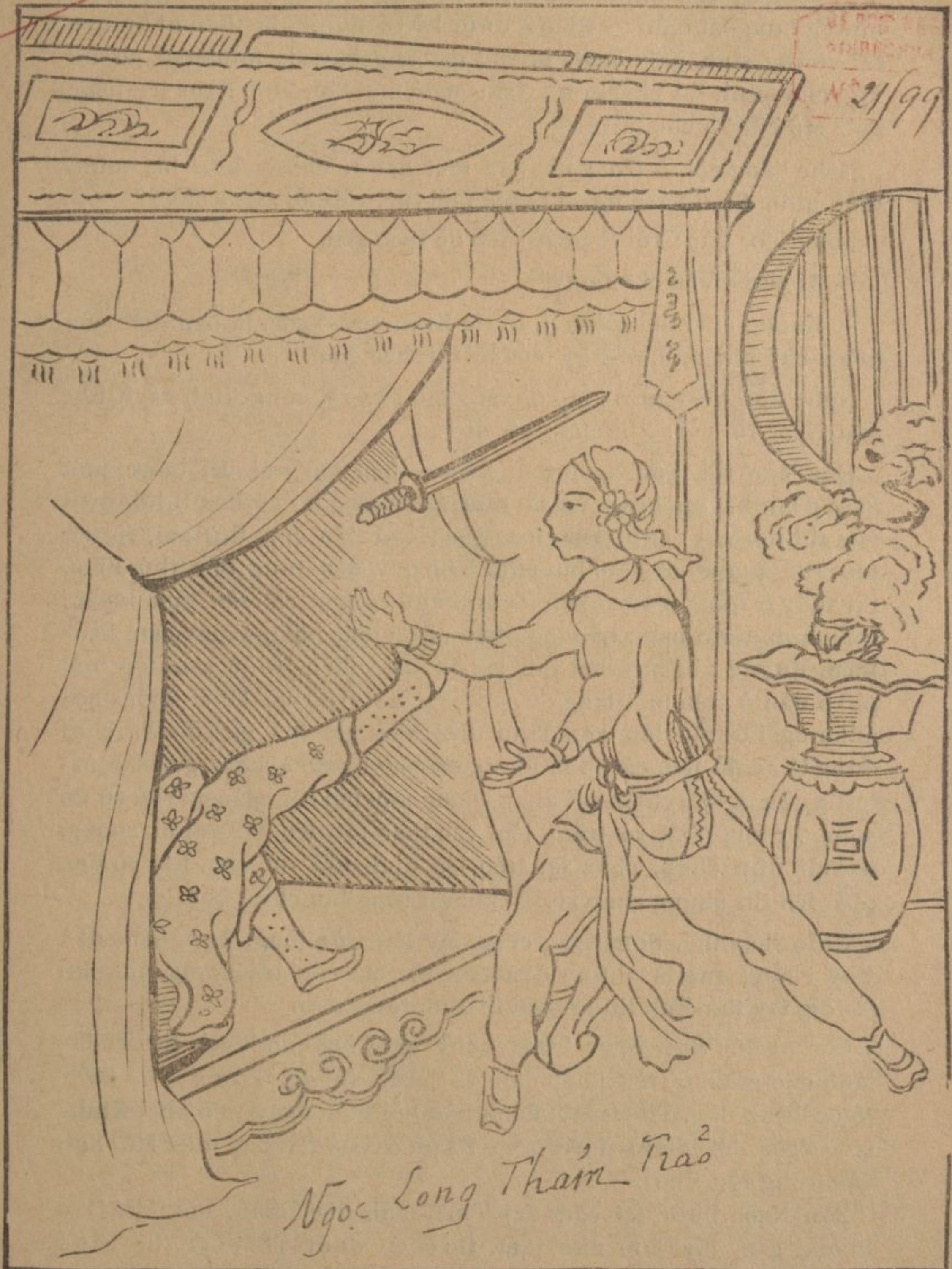


THIẾU-LÂM NỮ- HIỆP

(Võ-thuật kỳ-tình tiểu-thuyết)

Duplicate

21/99



Ngọc Long Thảm Trảo

Éditions Minh-Phuong, 13, Rue du Coton, Hanoi

QUYỀN THỨ SÁU — 2 XU 80 2229

thấy cổng ấy cao chừng hơn một trượng, định phi-thân nhảy qua, nhưng bụng lại nghĩ : « Không được ! Nếu mình phi-thân nhảy qua thì chúng sinh nghi mất, không gì bằng bây giờ mình gọi nó mở cửa cho mình thì phải hơn. » Ngẫm nghĩ một lúc, Sơn-Ngọc lên tiếng gọi : Mở cửa ra cho ta vào.

Nghe tiếng gọi, ở trong chạy ra một người chừng hơn hai mươi tuổi, nhìn Sơn-Ngọc ngẫm nghĩ một lúc, rồi hỏi : Ông là ai ?

Sơn-Ngọc đáp : Tôi là người đến để theo giáo.

— Ai giới-thiệu cho ông ?

— Không phải hỏi lời thôi, tôi là Kinh-sơn-Ngọc, là bạn thân của quan-chủ nhà anh, ông ấy mời tôi lại theo giáo.

Nghe nói thế, người kia vội-vàng mở cửa ra, cung-kính vái Kinh-sơn-Ngọc rồi nói : Xin mời ngài đi vào.

Qua cửa rồi, Sơn-Ngọc thẳng bước tiến lên núi. Đi được một quãng lại thấy một cái cửa sắt nữa. Sơn-Ngọc lại cứ đem những lời vừa rồi nói với người giữ cửa. Qua được lần cửa thứ hai, rồi cứ như thế qua tất cả năm lần cửa. Khi qua đến từng cửa thứ năm, thì thấy ở đằng trước quán Tam-thánh có một cái sân thao-luyện, rộng hơn mười mẫu, hai đạo-nhân mình mặc pháp-y, tay cầm bảo-kiếm đương chỉ huy hai đội lâu-la thao diễn. Giữa sân lập một pháp đàn ở trên một tảng đá cao hơn một trượng. Thiết-lánh đạo-nhân ngồi ở trên đàn, xem thao diễn. Bấy giờ hai gã giáo-sư chợt dựng lá cờ đỏ lên, các thao-tốt người nào người ấy hoa gươm múa, trông như là đấu chiến với nhau. Xong một hồi rồi, giáo-sư ngả cờ đỏ xuống, dựng phát cờ trắng lên, các thao-tốt đều bỏ gươm xuống, nhanh như chớp, chạy lại trèo lên đỉnh núi rất cao. Khi cờ đen phát lên thì chúng chạy xuống nhanh như đàn chim bay.

Nhìn thấy thế, Sơn-Ngọc cũng lấy làm sồn lòng, bụng bảo dạ : Đây chẳng qua là những đùa tiểu-tốt mà còn như vậy, thế thì những tay thủ-lĩnh thì lợi-hại biết nhường nào.

Đương lúc Sơn-Ngọc trong bụng nghĩ-ngợi lo-lắng, thì Thiết-lánh đạo-nhân ở trên pháp-dàn đã bước xuống. Trông thấy Sơn-Ngọc đứng đấy, Thiết-lánh đạo-nhân hỏi luôn ngay : Có phải Kinh-sơn-Ngọc đại huynh đấy không ? Anh ở đâu đến đây thế ? Mời anh vào trong nhà chơi.

Sơn-Ngọc bước lại cầm tay Thiết-lánh đạo-nhân, nói : Đã lâu không gặp, lấy làm nhớ lắm. Giáo-vụ được phát-đạt thế nào ?

Thiết-lánh đạo-nhân tũm-tỉm cười, gật đầu, nói: So với năm ngoái, thì năm nay được phát-đạt hơn nhiều.

Hai người vừa nói truyện, vừa đi vào trong nhà.

Thiết-lánh đưa Sơn-Ngọc vào buồng luyện riêng của y. Uống nước xong, Thiết-lánh hỏi: Hôm nay bác ở đâu lại đây?

Sơn-Ngọc cố giả vờ, chép miệng, nói: Hỏi làm gì! Tôi có mắt cũng như mù, cho nên đến nỗi lầm nhập theo phái Thiếu-lâm.

Thiết-lánh vội hỏi luôn ngay: Thế nào? Có phải đã bị ai bề-bai gì chẳng?

— Còn nói gì nữa! Bây giờ trong phái Thiếu-lâm ai chả coi tôi là cừu-dịch, mà nhất là hai người cùng một thầy với tôi là Thông-Tuệ và Thông-Minh, họ đối với tôi tệ quá! Nói truyện với ai, họ cũng bảo rằng tôi bị Bạch-liên-giáo cám-giỡ. Thực tình ra thì chẳng qua độ ấy ngẫu nhiên mà gặp bác. Chúng ta là chỗ bạn bè quen biết, gặp nhau ai chẳng có một vài câu hàn huyên. Thấy thế họ sinh lòng ngờ vực. Tôi thì tính khí cương-trực. Không chịu được người bề-bai. Trừ phái Thiếu-lâm ra, chỗ nào mà chả trú chân được.

— Như thế thì bác quyết-liệt với phái Thiếu-lâm rồi à?

Gật đầu, Sơn-Ngọc nói: Quyết-liệt rồi.

— Đã quyết-tuyệt rồi. Thế thì bây giờ bác định thế nào?

— Hiện giờ tôn-chỉ của tôi chưa định ra sao cả.

— Khó thật! Tôi thiết tưởng bác là người tài giỏi như thế, nhập theo một đảng-phái nào mà không xứng đáng? Thực đáng tiếc lắm! Giá không phải là chỗ bằng-hữu thì tôi không nói. Bác vào đảng-phái nào, phải nên xem nhân-vật bọn họ có bằng bác hay không? Vạn nhất họ không có ai công phu bằng bác, thì há chẳng mai một thanh danh của bác sao! Tôi có một điều này, xin bác đừng lấy làm lạ: nay những người đồng-đạo trong phái Thiếu-lâm đã cho là bác nhập theo « Bạch-liên-giáo », khinh bỉ bác, vậy sao bác không nhân đó mà nhập giáo với chúng tôi làm cho họ tức thêm. Vạn nhất bọn họ có định lời thôi gì với bác; bác không cần phải xuất đầu lộ diện, trong bọn chúng tôi tự-nhiên có người ra gánh vác hộ bác. Vả chẳng trong phái Thiếu-lâm chỉ được một vài người chính-đáng, còn thì chỉ những giả danh Bồ-tát, mượn tiếng Thiếu-lâm lòe đời, xét cho thực ra thì giai trộm cướp, gái

giăng hoa, không biết bao nhiêu mà kể. Như trong bọn « Bạch-liên-giáo », chúng tôi có ai giám hành-động như thế ?

— Thiết đạo-huynh, thừa nhĩa ý bác nhắc đến tôi, bảo tôi nhập đạo-giáo bác, tôi rất lấy làm cảm-khích, nhưng tôi có ba điều này muốn xin bác lượng chước cho.

— Cứ nói rõ cho biết, chỉ sợ tôi không làm được, chứ có thể được thì thế nào tôi cũng xin bằng lòng.

— Điều thứ nhất là tôi đã thành cừ-địch với phái Thiếu-lâm, sau này khó lòng tránh khỏi cùng nhau xung-đột. Đến bấy giờ xin cho những người giỏi trong giáo ra để giúp tôi mới được.

— Cái đó phải nói gì nữa. Bác đã nhập theo giáo chúng tôi, thì là người trong bọn chúng tôi rồi, nếu để bác bị người ngoài khinh-bĩ, thì cả anh em đồng-giáo còn thế-diện gì nữa.

— Điều thứ hai là tôi tuy nhiên mới theo giáo, nhưng liệt vào thứ bậc nhỏ quá thì tôi không thể nhận được; thấp lắm cũng phải gần ngang ngang với bác mới được.

— Có thể được ! có thể được !

— Nghe nói quy-tắc trong giáo nghiêm ngặt lắm. Ngày thường muốn đi đâu phải nói với giáo-chủ hoặc người trên. Tôi thì bạn hữu nhiều, mà tính lại cuồng-phóng, ngày nào cũng phải đi ra ngoài, nếu cứ theo quy-tắc bầm báo như thế thì phiền phức quá, tính tôi không quen.

Nghe xong, nghĩ ngợi một lúc, Thiết-lánh đạo-nhân mới nói :

Bác Sơn-Ngọc, đó là cựu-lệ trong giáo chúng tôi. Đối với ai cũng không thể thay đổi được; nhưng bác đã yêu cầu tự-do như thế thì tôi chàm chước đôi chút. Nếu hôm nào bác đi đâu lại về ngay hôm ấy, thì không cần phải nói gì với ai. Giả sử cần đi đâu xa thì bác phải đến trước mặt giáo-chủ nói cho biết thôi.

Nghe xong, bụng bảo dạ: như thế cũng tiện rồi. Sơn-Ngọc đáp luôn: Nếu đi đâu xa, phải đến nói với giáo-chủ là lẽ tự-nhiên.

Được một lúc, một tiểu đạo-sĩ tiến đến, chắp tay vái, cúi đầu, bầm: các thứ xong cả rồi. Thiết-lánh đạo-nhân liền đưa Sơn-Ngọc lên đại-diện, bảo đứng trước mặt bài-vị giáo-chủ, rồi y đi vào mé trong.

Chuông trống khua lên, xong một hồi thì thấy Thiết-lánh từ từ ở trong đi ra, hai tay bưng một cái hộp vàng, mang lại để đằng trước lư-

hương. Bấy giờ ở góc điện về phía trên một người đạo-sĩ tư-nghi, lên rống xướng: «Người nhập giáo khấu đầu trước thánh-chủ Tam-thánh ba lần.»

Sơn-Ngọc liền cúi đầu lễ ba lễ.

Người tư-nghi lại xướng: «Người nhập giáo khấu đầu trước mặt bản giáo-chủ ba lần.»

Sơn-Ngọc lại quay vào trước mặt bài-vị lễ ba lễ.

Người tư-nghi lại xướng: «Người nhập giáo tạ người khiên-cao» (là người giới thiệu).

Quay lại trước mặt Thiết-lánh đạo-nhân, Sơn-Ngọc cúi rạp xuống tận đất vái một cái.

Người tư-nghi lại xướng: «Người nhập giáo phải nhận biết các đạo-hữu trong đồng-giáo.»

Sơn-Ngọc lại quay vào phía trước mặt những người chung quanh đẩy vái mấy vái.

Người tư-nghi lại xướng: «Người nhập giáo phải chích lấy máu viết tên.»

Bấy giờ có hai tiểu đạo-sĩ, một người cầm thanh kiếm «đào mộc», một người chạy lại cởi áo Sơn-Ngọc, để hở cánh tay phải ra. Lại một người tiểu đạo-sĩ nữa bưng một cái mâm sơn đỏ, trên mâm đề một hồ rượu, hai cái chén bằng vàng, mang đến đứng bên cạnh Sơn-Ngọc. Người tiểu đạo-sĩ cầm kiếm chạy lại, lấy kiếm khẽ chích vào cánh tay Sơn-Ngọc, máu chảy ra. Người tiểu đạo-sĩ bưng mâm chạy lại hứng. Khi máu chảy được lưng chén thì người cầm kiếm lấy thuốc bột ở trong túi ra rịt vào chỗ tay chích của Sơn-Ngọc, máu chỉ ngay không chảy nữa. Người ấy lấy vải-băng đưa cho Sơn-Ngọc buộc vào tay, rồi Sơn-Ngọc mặc áo lại. Hai người tiểu đạo-sĩ khác đỡ Sơn-Ngọc đến trước thần-tượng.

Người tư-nghi xướng hai tiếng: «Khai phong».

Thiết-lánh đạo-nhân liền mở bao ra. Trong bao có 10 quyển sổ. Ngoài bìa quyển thứ nhất đề chữ: «Tên những người theo giáo». Mở sổ ra, Thiết-lánh đạo-nhân chỉ cho Sơn-Ngọc một chỗ. Sơn-Ngọc nhìn kỹ, thấy bên trên có tên ba người là:

Tề-cách-mộc-Đạt, người ở Cáp-lan, 46 tuổi, ngụ tại Bắc-kinh, Hoàng-cầu-hồ-dồng;

Cừu-bảo-Sinh, người Thái-nguyên, tỉnh Sơn-tây, 57 tuổi, hiện làm tuần-duyet ở Hiệp-tây ;

Quách-phúc-Tiêu, người Ngọc-diên, tỉnh Hà-bắc, 28 tuổi, ngụ ở phủ quan binh bộ thượng-thư.

Sơn-Ngọc xem xong, ghi nhớ tường tận, cầm bút chấm vào trong chén máu, nghĩ-ngợi một lát, rồi viết vào giòng dưới tên Quách-phúc-Tiêu: Kinh-vi-Bộc, người Thông-huyện, tỉnh Hà-bắc, 18 tuổi, chỗ ở không nhất định.

Thiết-lánh đạo-nhân chỏ vào hai chữ « Vi-Bộc », mà nhìn Sơn-Ngọc. Sơn-Ngọc khẽ nói: Đây là tên tôn-phái nhà tôi. Thiết-lánh gật đầu khen phải.

Bấy giờ người tư-nghị lại xướng: « Người nhập giáo uống một chén rượu triều-thiên, uống rồi đọc nhời tuyên thệ. »

Sơn-Ngọc theo lời bùng mâm đồ đến trước ban thờ quý xuống. Người tiền đạo-sĩ ấy rót ra một chén rượu, rồi cầm chén máu chích của Sơn-Ngọc rót mấy giọt hòa vào rượu, đưa cho Sơn-Ngọc. Sơn-Ngọc đỡ lấy uống. Thiết-lánh thắp một tuần hương, rồi mang quyển sổ thứ hai đến bên cạnh Sơn-Ngọc, mở ra đưa cho Sơn-Ngọc. Sơn-Ngọc liền trông trong sổ niệm rằng:

Tôi tự tình-nguyện theo giáo.

Tôi coi những người trên ở trong giáo như là cha mẹ.

Tôi coi những đạo-hữu cùng hàng như là anh em ruột.

Tôi coi những người dưới như là con cái.

Tôi xin giúp bản-giáo làm sự-nghiệp to tát một phen.

Tôi cầu-nguyện cho bản-giáo càng ngày càng tấn-bộ.

Tôi thề chết không bỏ giáo.

Tôi bỏ giáo thì phải chịu tội giời đánh hay chết cháy.

Sơn-Ngọc niệm xong, người tư-nghị lại xướng: « Người nhập giáo quý xuống để kính-cần nghe người giới-thiệu đọc điều-lệ. » Sơn-Ngọc cũng dành quý xuống. Thiết-lánh đạo-nhân mang một quyển sổ đến, mở ra đọc:

Điều thứ nhất. — Người nhập giáo phải trọn đời phục-tòng điều-lệ của bản-giáo ;

Điều thứ hai. — Người nhập giáo phải thực lòng nhận những điều giáo-huấn của người trên, những nhời khuyên-can của người cùng hàng và việc giám-đốc những người dưới.

Điều thứ ba. — Người nhập giáo không được tiết lậu những sự bí-mật của bản-giáo cho cha mẹ, anh em cùng vợ con biết; phạm tội đó bị giết ngay.

Điều thứ tư. -- Người nhập giáo giới-thiệu được mười người giữ lên theo giáo thì ngày rằm và mồng một được uống rượu với Giáo-tổ một lần và thọ thêm được mười tuổi.

Điều thứ năm. -- Người nhập giáo, trong ba năm giữ gìn cẩn thận điều-lệ, không có lỗi gì thì ngày rằm và mồng một cũng được uống rượu với Giáo-tổ một lần và thọ thêm được 5 tuổi.

Điều thứ sáu. -- Người nhập giáo phạm lỗi nhỏ một lần thì cho là sơ phạm, không biên vào sổ, nếu phạm lỗi nhỏ đến 3 lần, thì phạt 300 trượng, phải quét lá thông một tháng.

Điều thứ bảy. -- Người nhập giáo, nếu bỏ giáo, coi những người trong giáo như cừu-dịch và phạm-thượng, lăng-hạ, thì chẳng những mình bị cực-hình, mà cả nhà cũng bị tru-lục.

Điều thứ tám. -- Người nhập giáo ra ngoài làm việc gập biển mà giữ kín không cung xưng thì chẳng những bản-giáo tìm cách cứu đã đành, lại còn trích cho vợ con một nghìn lạng vàng để tưởng-lệ.

Điều thứ chín. — Người nhập giáo gập biển không kiên được, để tiết lậu sự bí-mật của bản-giáo, thì bản-giáo không cứu mà lại còn bị giết chết cả nhà nữa.

Điều thứ mười. — Người nhập giáo bị vấp, chẳng may vì giáo bỏ mình thì bản-giáo xét người nhà nhiều ít thế nào, định liệu giúp đỡ hàng tháng, để thỏa hồn người dưới suối vàng.

Điều thứ mười một. — Người nhập giáo bị vấp mà lại về được thì bản-giáo gia trật và tăng lương cho.

Điều thứ mười hai. — Người nhập giáo ra ngoài làm việc, nếu lấy được tiền bạc thì không được để làm của riêng, phải nguyên số nộp về kho. Bản-giáo chiều số tiền đó, trích ra một phần để thưởng công khó-nhọc, nếu lấy tư đi chút đỉnh, thì cho là phạm vào lỗi nhờn một lần, phạt giam một tháng, và 500 trượng.

Còn những điều-lệ lặt-vặt nữa, đã có sổ riêng, người nhập giáo phải xem lấy.

Điều thứ mười ba. — Những quy-lệ trong bản-giáo có chỗ nào chưa được hoàn toàn thì người nhập giáo có thể nói với giáo-chủ để sửa đổi lại được.

Thiết-lánh đạo-nhân đọc xong, người tư-nghi xướng: « Người nhập giáo đứng im trước mặt thần-tượng một lúc, để sám-hối những tội ác trước khi chưa theo giáo ».

Kinh-sơn-Ngọc qnỳ đến bảy giờ, đầu bốc nóng, trong lòng khi tức, nhưng không dám để hiện ra ngoài mặt, đành phải cố nén trong bụng, đứng giậy đi lại đứng im trước mặt thần-tượng, trông thấy quyển sổ thứ ba, thứ tư, thứ năm ngoài bìa có đề mấy chữ: « Giáo-tải », « Tập-pháp », « Thành-công ».

Sơn-Ngọc ngẫm-nghĩ, bụng bảo giã: « Những quyển sổ này đại khái đề giậy bảo những tà-thuật, nếu mình lấy trộm được mang đi, thì tà-thuật của chúng lo gì mà chẳng phá được ! » Vừa nghĩ vừa đi đến trước mặt thần-tượng, cúi đầu đứng yên-lặng một lúc, mới nghe tiếng người tư-nghi xướng rằng: « lễ xong ». Sơn-Ngọc bảy giờ mới dễ chịu.

Thiết-lánh đạo-nhân bỏ 10 quyển sổ vào trong bao vàng, mang vào phía trong. Được một lúc, ở phía trong lại ra, Thiết-lánh đạo-nhân sai tiểu-đạo bày tiệc rượu để vui mừng bạn mới.



HỒI THỨ MUỖI HAI

*Hở mưu nhờ việc, bước tới nguy nan,
Gặp cảnh sinh ngờ, giò xem sự thực.*

THIẾT-lánh đạo-nhân sai người bày tiệc để cho Sơn-Ngọc cùng mọi người hội kiến. Kinh-sơn-Ngọc vừa uống rượu vừa nghĩ bụng: « Đêm nay mình phải tìm cách lấy trộm mấy quyển sổ ấy mới được. Nếu những sổ ấy vào tay mình, bọn chúng mất căn-cứ, thì rồi trừ-diệt chúng dễ lắm ».

Tiệc tan, Sơn-Ngọc đi với Thiết-lánh đạo-nhân lên nhà khách ở bên đông, cùng nhau đàm luận một hồi. Nhân dịp Sơn Ngọc hỏi Thiết-lánh đạo-nhân rằng: Giám hỏi lão-huynh, những quyển sổ mang ra lúc làm lễ dùng làm gì thế ?

Thiệt-lánh đạo-nhân cười, nói : Đây là căn-cứ cần thiết của bản-giáo để dựng nên cơ-sở.

— Làm sao không để ở chỗ giáo-chủ mà lại để ở chỗ ấy ?

— Bác chưa hiểu, đây là bởi vì giáo-chủ trước của bọn chúng ta gây dựng lên ở chỗ đó. Sau ngài về châu giời rồi, chúng tôi kính giữ di-chỉ của ngài, không muốn đem những căn-cứ rời ra chỗ khác. Và chẳng giáo-chủ công việc bận rộn, và không có ai được giữ riêng những sổ sách đó, cho nên ngài cũng không muốn để ở chỗ ngài.

Sơn-Ngọc gật đầu khen phải.

Thiệt-lánh lại nói : Những giáo-hữu mới vào đều đến chỗ đó dâng hương, nên cứ để sổ ở đây không mang đi chỗ khác làm gì.

— Tôi muốn hỏi bác rằng: Những người vào giáo có thể được xem những sổ ấy không ?

— Có thể được, nhưng người mới vào thì chưa có thể cho xem ngay cả được, vì họ theo giáo chưa lâu, nhỡ họ sinh lòng phản-bạn, tiết-lộ những sự bí-mật của trong giáo thì thật là hại to.

Nghe xong, Sơn-Ngọc thôi không hỏi nữa, nói sang truyện khác. Cùng nhau, đàm-luận một hồi, giờ đã chiều tối. Thiệt-lánh sai người lại bên cạnh phòng ngủ của y, giọn-giep một căn phòng để cho Sơn-Ngọc nghỉ-ngoi.

Cơm chiều xong, Sơn-Ngọc theo mọi người lại trước bài-vị giáo-chủ để làm lễ trước khi đi ngủ. Về đến buồng ngủ, Sơn-Ngọc ngồi ngẫm-nghĩ một lúc, bụng bảo già : « Để chờ chúng ngủ say, mình sẽ ra tay ? » Nghĩ thế, tắt đèn, lên giường ngủ. Đợi đã khá lâu, nghe thấy trong buồng Thiệt-lánh có tiếng ngáy o-o, Sơn-Ngọc chẳng để mất thời giờ, bước xuống đất, đeo khí giới vào người, mở cửa buồng bước ra ngoài nhẹ như tên bay. Nhận phương-hướng quay về phía bắc nhảy qua đại-diện, vào đến hậu-diện, Sơn-Ngọc vẫn nhớ lúc ban ngày Thiệt-lánh cầm sổ ở mé trong hậu-diện ra, thì chắc sổ để ở đây. Cúi đầu nhìn vào trong hậu-diện chỉ thấy một ngọn đèn dầu lờ-mờ ở trước mặt tượng Tam-thánh, không có một bóng người nào cả ; Sơn-Ngọc dùng thế « song cầu », rướn hai chân, nhẹ-nhàng xuống đất. Lên đến đại-diện, nhìn kỹ tứ phía. Ngoài cái trống cái chuông treo ở hai đầu nhà, không thấy có gì khác nữa. Sơn-Ngọc bụng nghĩ : « Không biết có phải những quyển sổ ấy để ở trong khám kia không ? Không cần ! hã! cứ lên xem sao. » Rún hai chân, Sơn-Ngọc nhảy lên bàn thờ.

« Ừm »... cái khám tự nhiên đồ quay ra. Sợ-hãi, Kinh-sơn-Ngọc vội-vàng dùng thể « ma ưng xuất tung » nhảy luôn ra ngoài, cũng may chân tay nhanh nhẹn, nên không bị khám gỗ dè phải.

Ra đến ngoài sân, đương lúc sắp sửa nhảy lên mái nhà, Sơn-Ngọc thoáng trông thấy phía tây-bắc một đạo bạch-quang vụt thẳng tới đầu. Vội vàng nghiêng mình cúi đầu, một ngọn tiêu vọt qua bên mang tai, Sơn-Ngọc phi thân luôn lên mái nhà. Hai chân vừa đề xuống mái ngói, thì sau gáy lại nghe tiếng « vèo », Sơn-Ngọc vội-vàng vung đao lại đằng sau « keng... » một tiếng, ngọn tiêu vọt ra xa mấy trượng. Sơn-Ngọc bụng bảo già : « Hồng mắt ! hồng mắt ! Phải sớm chạy đi thôi, việc không xong rồi ». Đương lúc nghĩ-ngợi, thì chợt nghe ở phía nam có người cười ồ lên nói : Kinh-sơn-Ngọc, bác định lại đây để thăm giò sự bí-mật của bản-giáo phải không ? Được lắm ! được lắm ! Hôm nay bác có chạy đi đằng giòi !

Nghe biết tiếng nói của Thiết-lánh đạo-nhân, Kinh-sơn-Ngọc càng thêm sợ hãi, bụng nghĩ : « Nguy to ! nguy to ! Hôm nay chưa chắc đã ra thoát được chỗ này ». Sơn-Ngọc đương bối rối, Thiết-lánh đạo-nhân tay vung song lãnh sẵn lại đánh luôn, chẳng nói năng gì. Hai lãnh chia ra, chiếu vào Sơn Ngọc đánh cả hai bên. Sơn-Ngọc hai chân tung nhảy, múa đao đánh lại.

Phía tây-bắc vụt lại một cái bóng đen, nhanh như mây bay chớp loáng, đến trước mặt Sơn-Ngọc. (Chẳng phải ai lạ, đó là đồ-dệ của Thiết-lánh đạo-nhân tên gọi Cường-phúc-Thọ. Y dùng một đôi chùy « Ngọa trảo », lại hay đánh tiêu dài bảy tấc ba phân, rất là lợi-hại. Xưa nay Cường-phúc-Thọ là người bảo-hộ quyền sở vàng. Trông thấy Kinh-sơn-Ngọc lên đại-diện, Cường-phúc-Thọ nấp một nơi để dinh đánh. Y định làm đồ khám dè dè vào người Sơn-Ngọc, nhưng không ăn thua gì, chỉ làm cho Sơn-Ngọc sợ phải nhảy ra ngoài. Y lại phóng luôn hai phát tiêu, Sơn-Ngọc đều tránh được cả. Bấy giờ thấy Sơn-Ngọc cùng sư-phụ y đánh nhau, nên y chạy lại để trợ chiến.

Ba người ở trên nóc nhà giao chiến nửa giờ, làm cho mọi người đều giật mình tỉnh dậy. Họ cầm giáo mác kéo nhau lên mái nhà để vây bắt Sơn-Ngọc.

Không hề sợ hãi, Sơn-Ngọc vung đao chém rất hăng-hái làm cho bọn kia không sát gần được. Nhưng họ cũng không chịu thôi, chờ hết bản-lĩnh, vây bọc lấy Kinh-sơn-Ngọc. Sơn-Ngọc gắng sức đại

sát một hồi, trong bụng nghĩ: « Nếu không thoát thân chạy đi, thì mình bây giờ thế-cô lực-bạc, đánh với chúng lâu sao được », liền khoa tròn lưỡi đao thành thế « toàn-phong tảo-lạc-diệp ». Bọn kia phải giã ra bốn bên. Thấy có chỗ trống, Sơn-Ngọc tưởng đã có thể chạy thoát, ai ngờ Cường-phúc-Thọ, một tay lợi-hại, biết Kinh-sơn-Ngọc muốn tháo chạy, liền lấy trong túi ra ba ngọn tiêu, chiếu phóng vào Sơn-Ngọc, nhưng Sơn-Ngọc tránh được cả. Bọn kia lại hô lên xô vào vây Sơn-Ngọc.

Bấy giờ Kinh-sơn-Ngọc biết thế thoát thân không được, định liều chết đánh cho chúng một trận tan-tành. Gắng sức bình-sinh cùng chúng ác đấu, Sơn-Ngọc tuy mười phần lợi-hại, nhưng đánh lâu phải mệt, ở trong đám trăm gươm nghìn giáo, Sơn-Ngọc một mình đánh trước đỡ sau, xung tả đột hữu, đánh lâu, dần dần đao pháp rối loạn.

Đương lúc bối rối, thì may sao Thông-Tuệ ở trên không vụt xuống, quát to lên rằng: Ngọc đệ, không sợ, lão-tăng đã đến đây! Dứt lời, vung thuyền-trượng, đánh vào trong vòng vây. Thấy có người giúp, Sơn-Ngọc tinh-thần phấn-khởi. Thông-Tuệ gầm lên một tiếng, cây thuyền-trượng đến đâu thì bọn địch vỡ đầu chảy máu đến đấy, ầm-ầm cùng nhau bỏ chạy. Thông-Tuệ quay lại bảo Sơn-Ngọc: Bây giờ không chạy đi còn đợi đến bao giờ?

Sơn-Ngọc liền khiến thế « giao-tử toàn-vân » nhảy lên trên không chạy đi. Thông-Tuệ cũng phi thân lên theo.

Biết Thông-Tuệ lợi-hại, Thiết-lánh vội truyền lệnh không được đuổi theo, đành cứ dương mắt nhìn hai người chạy.

Về đến trại Lăng-gia, Thông-Tuệ hỏi Kinh-sơn-Ngọc: Sao lại vội động thủ cùng bọn họ?

Sơn-Ngọc liền đem đầu đuôi việc đó kể lại. Thông-Tuệ dậm chân, nói: Ta đã sớm biết em tất làm hỏng việc. Vào đó dễ thông thả giò xét, sao lại cứ hay nóng nảy thế! Bọn chúng bị một phen sợ hãi như thế, tất phải đề tâm phòng bị, em làm như thế, thật là hấp tấp quá chừng.

Sơn-Ngọc cười, nói: Tôi tưởng lấy trộm được căn-cứ của chúng sớm được ngày nào là phá núi Liên-hoa sớm được ngày ấy.

Thông-Tuệ nén giận, nói: Thôi, thôi. Em há chẳng nghe nói: « vội là hỏng » à? Bất luận việc gì, vội vàng cũng không thành công được.

Mắt nhắm mắt mở, Lăng-vân-Phượng ở nhà trong đi ra hỏi Kinh-sơn-Ngọc : Thế nào? Ngọc thúc đã về đấy ư? Thông-Tuệ liền đem chuyện Sơn-Ngọc làm hỏng việc nói lại một hồi.

Cau đòi mày liễu, Lăng-vân-Phượng nói : Việc đó không phải làm nào động mà thành công được !

Thông-Tuệ nói : Không cần vội, ta đã có cách thành công được.

Lăng-vân-Phượng vội hỏi làm thế nào ?

Thông-Tuệ liền đem việc gặp Lê-hồng-Ngạc ở Thăng-phủ kể rành mạch lại.

Vân-Phượng nói : Sau khi Thiết-lánh đã bị một phen kinh động này, tất nhiên y sai người sang báo và giận giở bên Lao-sơn, Phi-Long-sư-thái chú ý đến bọn ta, thì ngài lại càng dỗi dãi già tay hơn.

— Ta tưởng ngay bây giờ bọn họ chưa kịp nghĩ đến đấy đâu. Tối nay chúng ta cùng đi luôn Từ-châu để bàn định phương pháp.

Rồi la người cùng khởi hành đi Từ-châu.

Nói lại Lê-hồng-Ngạc ở Thăng-phủ bước ra, về đến Lao-sơn, vào yết kiến Phi-Long-sư-thái. Ngài liền hỏi ngay : « Người đi ra mấy hôm nay, đã đem số tiền về cho ta đấy chứ ? »

Lê-hồng-Ngạc đáp : Không giám giấu gì sư-phụ, tiền-đồ đi mấy hôm nay không phải đi kiếm lấy tiền bạc.

Phi-Long-sư-thái quắc mắt, nói : Không đi lấy tiền bạc, thế thì đi làm việc gì ?

— Con đi để giở xem đứa nào mạo danh con để cướp lấy số tiền ấy. Hiện nay con đã thăm giở ra manh mối, nên về bẩm cùng sư-phụ biết, xin sư-phụ định liệu.

— Thế đứa nào mạo-danh người ?

— Đó là Tào-phi-Yến tôn-đồ của Đại-sư-thái. Phi-Long hét lên một tiếng, nói : Đã phải nó sao người không bắt lấy giải về đây ?

— Con gặp Đại-sư-Thái cùng Tào-phi-Yến ở dưới núi Cát-linh, bên Hàng-châu, Đại-sư-thái bảo con rằng : Hiện nay sư-thái nhà người hoành-hành góm lăm, bạc thuế của nhà vua mà cũng giám cướp. Người về báo với bà ấy rằng : Bạc thuế ấy là ta phái Phi-Yến đến Vận-hà đợi từ trước, đã cướp lấy mang về cho ta rồi, nếu bà

ấy không chịu phục thì bảo bà ấy đến đòi ta ở núi Thê-hà. Sư-phụ thử nghĩ xem: Tào-phi-Yến ở bên cạnh Đại sư-thái, thì con còn giám làm gì được, đành nuốt giận mà vâng vâng giả giả thôi.

Phi-Long sư-thái nghiêng răng, ngồi một lúc sau mới nói: Được, bà ấy đã cho tôn-đồ lại trên ta, ta đây sẽ có phương-pháp đối đãi lại. Việc ấy không can hệ gì đến người nữa, cho người đi ra. Hồng-Ngạc vâng mệnh lui ra.

Ngày hôm sau, vào khoảng cuối ngọ sang mùi, Hồng-Ngạc xuống chân núi, đến chỗ câu cá, ngồi đợi đã lâu mà không thấy ai đến; nàng lại quay về trên núi. Hôm thứ ba, nàng lại xuống. Chưa đến chỗ câu cá, nàng đã trông thấy một người con gái, chừng 17, 18 tuổi, ăn mặc gọn-gàng, lưng đeo cây kiếm « Thanh-long ». Đoán chắc là con gái Lăng-dạo-Tĩnh, nàng liền giơ tay phải làm ám hiệu. Người con gái kia chạy ngay lại, cùng Hồng-Ngạc nắm tay, hỏi: Có phải chị là Lê đại-cò đây không?

Hồng-Ngạc gật đầu nói: Chị là Lăng tiểu-thư phải không?

Gật đầu, Vân-Phượng nói: Đêm hôm qua, tôi cùng Thông-Tuê đại-sư và Kinh sư-thúc đến Thắng-phủ, biết rằng chị cần tôi đến đề sai khiến, nên tôi phải lại ngay đây, vậy có việc gì xin chị nói cho biết?

Không đáp lại gì cả, Hồng-Ngạc cầm tay Vân-Phượng giắt đi vào một cái hang núi, hai người ngồi xuống. Hồng-Ngạc khẽ nói: Ở đây tai vách mạch rừng, ban ngày không thể lộ-mãng đi ngay được, Mà kiếm của ngài thì không có ở đây. Ngài đề ở đảo Điền-hoành ngoài bể đông-bắc, và phải nhiều tay giỏi ở đấy đề canh giữ. Hai chúng ta đến đấy, chỉ dùng kế cướp lấy, chứ không dùng sức được.

Chị đi trước đến hàng cơm Tam-Nguyên ở ngoài cửa đông huyện Tức-Mặc đợi tôi ở đó. Đêm nay tôi sẽ lại hội cùng chị. Rặn dò xong, Vân-Phượng ở núi Lao-sơn đi ra.

Đến huyện Tức-mặc thì giờ đã xế chiều. Vừa đi đến đầu một phố ở ngoài thành huyện Tức-mặc, thấy một thiếu-phụ cùng với một sư nữ 18, 19 tuổi đi về phía hàng cơm Tam-Nguyên. Vốn đã biết hiệu Tam-Nguyên, Vân-Phượng liền cùng đi theo hai người.

Đến nơi, một đứa bé trà-phòng, mặt mũi các-lắc như hung-thần chạy ra hỏi: Cô-nương đến đây tìm ai?

Vân-Phượng đáp: Tôi đến trọ, nhà anh không còn buồng nào nữa à?

Người trà-phòng, xua tay, nói: Không còn không còn. Ở đây chúng tôi đã thuê cho một người khách là Bạch-tiên-Nhân thuê tất cả rồi. Không có một buồng nào để không cả. Mời cô đi trọ nhà khác thôi! Lấy làm lạ, Vân-Phượng nghĩ: « Một nhà khách-sạn ít ra cũng có vài mươi buồng, mà cho một người thuê cả, thế thì Bạch-tiên Nhân có nhiều người theo hầu lắm nhỉ? » Nhưng Lê-hồng-Ngạc hẹn mình ở hệu Tam-nguyên này, nếu mình trọ nhà khác, thì chị ấy đến tìm mình thế nào được. Nghĩ thế, liền quay lại nói với người trà-phòng: Tôi ở Lao-sơn đã hẹn với một người chị em, gặp nhau ở đây. Nếu bây giờ tôi đi trọ chỗ khác thì khi người chị em tôi đến không gặp được.

Người trà-phòng cười, nói: Cô nương đừng tưởng tôi nói dối! Nhà tôi thật không còn buồng nào để không cả, cô-nương dầu lòng đến chỗ khác vậy.

— Phiên bác một chút. Càng đông khách, nhà hàng càng phát tài. Một hệu to thế này, chả lẽ lại không còn một cái buồng nho-nhỏ nào nữa để nhường cho tôi được hay sao?

— Nếu còn buồng, thì tôi còn nói với cô làm gì nữa. Thật không thể được đâu!

— Thôi, bác đừng chối-từ hoài, bác làm ơn bảo ông chủ ra đây để tôi thương lượng.

— Xin cô đừng lôi thôi nữa, chính ông chủ bảo không còn buồng nào cả. Để tôi nói điều hẳn!

— Bác đừng nhiều nhời, hãy cứ bảo ông chủ ra đây, hoặc giả ông ấy xếp cho tôi được một cái buồng nào chẳng?

Người trà-phòng gạt mãi không được, đành đi vào bảo chủ hệu ra. Vân-Phượng nói với người chủ hệu rằng: Giám phiên ông cố xếp cho tôi thuê một gian phòng, tôi chỉ trọ một ngày, sáng mai tôi đi ngay.

Người chủ hệu nhăn mặt, nói: Không giấu gì tiểu-thư, các gian buồng hệu tôi đều cho một vị họ Bạch thuê cả rồi, không còn một buồng nào bỏ không.

— Nếu tôi không hẹn một người chị em đến đây hội diện, thì cũng không giám phiên ông làm gì, tôi đi trọ nhà khác, chị ấy đến đây tìm, không gặp thì biết làm thế nào?

Ngẫm nghĩ, người chủ hệu nói với Vân-Phượng rằng: Còn một

buồng, nhưng nhỏ lắm. Nếu cô-nương không ngại chật-hẹp, thì tôi sai người thu xếp.

Vân-Phượng vội nói : Không ngại gì chật-hẹp, miễn là có chỗ cho một người ngủ là được rồi !

Người chủ hiệu cười nói : Cô-nương không ngại chật-hẹp thì được lắm. Nói xong liền sai trà-phòng thu dọn.

Một chốc, người trà-phòng ra mời Vân-Phượng vào mé trong. Đến nơi, nàng nhìn vào trong phòng, tuy nhiên chật hẹp, nhưng cũng kê được một cái giường và vài cái ghế. Người chủ hiệu cười, nói : Chật-hẹp thế này, cô-nương trọ tạm được không ?

Gật đầu, Vân-Phượng đáp : Thôi cũng được. Chúng tôi là khách qua đường, cốt có chỗ ngủ yên thôi cần gì nhà cao cửa rộng. Ở lâu lắm là một ngày, rồi lại đi ngay.

Người chủ hiệu nói : Tiểu-thư thật là người biết kinh quyền, đáng phục lắm ! Nói xong, cùng người trà-phòng đi ra.

Ngồi một mình trong phòng sinh buồn, Vân-Phượng chạy ra đứng chơi ngoài cửa, chợt thấy sáu, bảy người con gái còn ít tuổi, đi vào trong cái buồng thật rộng ở trước mặt. Nàng nghĩ thầm : « Thật lạ quá ! Vừa rồi mình thấy một sư nữ giắt một thiếu-phụ đến, không biết họ làm gì ? Còn đương hoài-nghi, thì một người trà-phòng đưa lại một ấm nước chè. Nàng liền gọi người ấy vào trong phòng hỏi : Vừa rồi một bọn con gái đi vào cái phòng rộng bên kia, để làm gì thế ?

Người trà-phòng đáp : Họ đến để xem tướng đấy mà ! Cô-nương không biết ư ! Người xem tướng thuê buồng của chúng tôi ở đây là họ Bạch, tên gọi Tiên-Nhân. Y xem tướng giỏi lắm, thật xứng đáng với hai chữ Tiên-Nhân ; chẳng những xem biết các việc ba năm về trước, mà những việc xấu tốt ba năm về sau đều nói ra vanh-vách. Có ba hạng người mà y không xem tướng cho là : những con gái, các cụ già và những người chưa quá 16 tuổi. Sao cô-nương không đến mà xem ?

— Người xem tướng ấy là con gái hay con gái ?

— Là một người con gái. Cô ấy đến đây, sau khi treo biển xem tướng thì các bà các cô ở đây đến xem đông lắm. Những người trong bọn của cô ta ước chừng ba bốn mươi người. Cứ ban ngày thì đi, đến tối lại về, họ nói là đi xem tướng các nơi.

NGHĨA MÀU-NHIỆM VỀ “KHÍ-CÔNG”

(Tiếp theo)

2.) Kiêng chỗ bụi, chỗ khói và ô-tạp.

Phải làm về lúc sáng sớm và ở nơi rộng-rãi, thanh-vắng. Ban chiều phải luyện tập ở ngoài sân, không nên tập ở trong nhà, nhất là trong gian phòng kín.

3.) Kiêng thở rá dằng miệng trong khi hô-hấp. Lúc mới thở, sẽ há miệng mà thở cho những cái thán-khí, trọc-khí ở trong phổi, trong vị tiết bớt ra ngoài, như thể cũng hay, nhưng đến ba độ thì thôi. Còn về sau, nên lấy lỗ mũi làm đường cho khí ra vào, cho tránh khỏi cái hại để trọc-khí lẫn vào trong phổi.

Lại như lúc hô-hấp, phải dùng một hơi cho giải, cho lá phổi phồng ra co vào được đúng mực, để làm trọn cái công việc « lổng cái cũ ra, thu cái mới vào », rồi sau khí-lực mới sinh ra được.

4.) Kiêng lúc hô-hấp, trong bụng chớ có nghĩ vớ nghĩ vẩn.

Đại-phàm khí huyết trong mình người ta, lưu-hành ở chỗ hư-không, mà ngưng chệ vào nơi tích-thực. Nếu tư-tưởng tán loạn, thì khí phải ngưng kết lại, làm ngăn cản sự thở; lâu dần thành ra bệnh « khí bế ». Vậy người đã học, phải biết mà giữ-gìn.

Bốn điều nên kiêng đã nói trên, phải cần thận tránh xa, sẽ không mắc phải cái hại về sau. Đến khi đã thành công rồi, thì cân-mạch khắp mình được linh hoạt, xương-thịt được bền chặt, huyết-khí trong mình đều theo sự hô-hấp mà chu lưu.

Ví dụ: muốn vận khí ra đầu ngón tay hay bắp cánh tay, hoặc vận vào trong bụng, trong xương, chỗ lưng,

(Còn nữa)



IMP. TRUNG-BAC TAN-VAN, BAN-NOI

copy conforme au traçé de 2000
Honai 11/1 avril 1936
Phan